

Bản án số: 22/2020/HS-ST
Ngày 20 tháng 05 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Diệu Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Xuân Chúc

Bà Phạm Thúy Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 05 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 04 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 05 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Thế T, sinh năm 1996 tại Yên Mô, Ninh Bình. Nơi cư trú: Thôn 3, xã ĐS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thế L và bà Phạm Thị B, vợ con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 05/11/2019 bị Công an Thành phố Tam Điệp, Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, đã chấp hành xong ngày 12/11/2019. Ngày 20/12/2019 bị Công an xã ĐS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; lịch sử bản thân: Ngày 06/03/2014 Phạm Thế T bị Công an thị xã Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình phạt tiền 100.000 đồng về hành vi “Xúc phạm danh dự nhân phẩm của người khác, chấp hành xong ngày 02/04/2014; bị bắt tạm giam từ ngày 27 tháng 12 năm 2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình “Có mặt”.

2. Họ và tên: Vũ Văn Kh, sinh năm 1994 tại Yên Mô, Ninh Bình. Nơi cư trú: Thôn 1, xã ĐS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Kh1 và bà Phạm Thị Ng (Đã chết), mẹ kế là bà Nguyễn Thị Kh3, vợ

con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 08/05/2019 Công an thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”, bị cáo chưa chấp hành; bị bắt tạm giam từ ngày 04 tháng 03 năm 2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình “Có mặt”.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1997, trú tại: xã YL, huyện YM, tỉnh Ninh Bình “Vắng mặt”.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Ông Phạm Văn V, sinh năm 1961, trú tại: Phố TS, phường BĐ, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình “Vắng mặt”.

Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1980, trú tại: Phố BĐ, phường NS, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình “Vắng mặt”.

Anh Hoàng Thế Đ, sinh năm 1972, trú tại: Thị trấn TM, huyện TM, tỉnh Hải Dương “Vắng mặt”.

Bà Phạm Thị B, sinh năm 1974, trú tại: Thôn 3, xã ĐS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình “Có mặt”.

Ông Vũ Văn Kh1, sinh năm 1967, trú tại: Thôn 1, xã ĐS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình “Có mặt”.

- *Người làm chứng:*

Anh Phạm Văn D, sinh năm 1997 “Vắng mặt”

Anh Tống Văn S, sinh năm 1997 “Vắng mặt”

Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1997 “Vắng mặt”

Chị Trương Thị H, sinh năm 197 “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ quen biết với Phạm Thế T, trưa ngày 30/09/2018 Phạm Văn D, Tống Văn S rủ Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Văn Th, Phạm Văn Huy đều sinh năm 1997 cùng trú tại xã YL, huyện YM, tỉnh Ninh Bình và Nguyễn Văn Mười, sinh năm 1999, trú tại xã Yên Từ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đến nhà T ở xóm 3, xã ĐS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình ăn cơm. Sau khi ăn xong, cả nhóm đi xe mô tô xuống quán nước Thành Khuyên ở thôn Đông Đoài, xã YL, huyện YM để uống nước. Cả nhóm định rủ nhau đi hát karaoke nên anh H và anh Mười lấy xe mô tô của anh S đi đón bạn đến hát cùng, còn lại T, Tr, D, Th, S tiếp tục ngồi uống nước. Do không có tiền tiêu sài cá nhân nên đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, T nảy sinh ý định lừa đảo để chiếm đoạt tài sản của người trong nhóm đang ngồi uống nước. T nói dối hỏi mượn xe mô tô của anh D “Cho tao mượn xe đi lấy tiền”, anh D trả lời “Xe tao hết

xăng rồi để tý đi đồ”, thấy vậy T quay sang hỏi Tr “Cho tao mượn xe đi cầm điện thoại lấy tiền”, anh Tr đồng ý nói “Ừ, đi nhanh còn về”, do chìa khóa xe của Tr đang để trên bàn gần chỗ Thiện ngồi nên Thiện cầm chìa khóa xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu sơn trắng-đen-đỏ biển kiểm soát 35B2-36779 của Tr đưa cho T. Sau khi mượn được xe, T điều khiển xe mô tô về chợ Yên Lâm, qua Cầu Hội thuộc xã Yên Thái đi về hướng xã Yên Đồng tìm cách tiêu thụ tài sản. T nghĩ đến bạn là Vũ Văn Kh biết nhiều nơi có thể tiêu thụ được tài sản nên khi đi đến gần Ủy ban nhân dân xã Yên Đồng, T dừng xe mô tô, lấy điện thoại di động gọi cho Kh nói “Mày đang ở đâu”, Kh trả lời “Đang ở Hải Dương” thì máy bị mất sóng, không liên lạc được. T xuống xe, mở cốp xe mô tô ra kiểm tra thì thấy bên trong có 01 chiếc ví đựng 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 35B2-36779, 01 chứng minh thư nhân dân, 01 thẻ ATM đều mang tên Nguyễn Văn Tr. T lấy các giấy tờ trên, vất chiếc ví xuống đường nước gần đó rồi tiếp tục gọi điện cho Kh nói “Tao vừa mượn được cái xe có giấy tờ, mày về bán với tao”, Kh đồng ý và nói “Ừ, vậy lên đây đón tao”. Sau đó Kh cho T địa chỉ của Kh đang ở là xã NH, huyện TM, tỉnh Hải Dương. T điều khiển xe từ tỉnh Ninh Bình đi tỉnh Hải Dương để đón Kh. Khi đến nơi, T gọi điện cho Kh ra đón rồi cả hai đi xe mô tô từ tỉnh Hải Dương về tỉnh Ninh Bình. Về đến Ninh Bình, do đêm đã khuya nên Kh điều khiển xe mô tô chở T về nhà Kh ngủ. Cả hai ngủ đến sáng ngày 01/10/2018, T dậy nói với Kh “Đi bán xe đi” rồi lấy giấy tờ có trong cốp xe mô tô của anh Tr gồm 01 giấy đăng ký xe mô tô, 01 chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM đưa cho Kh xem. Kh xem xong các giấy tờ trên hỏi T “Không phải xe của mày à”, T trả lời “Xe tao mượn được của bạn”. Biết đây là xe mô tô của người khác, T mượn rồi mang đi bán nhưng Kh vẫn đồng ý đi bán xe cùng T. Kh đưa lại giấy tờ cho T và nói “Nếu chủ quán mua xe có hỏi thì cứ bảo xe mua lại của bạn nên không sang tên”, ý Kh là để người mua xe không nghi ngờ, T đồng ý. Thống nhất xong, T và Kh đi xe mô tô lên chùa Bái Đính thuộc huyện Gia Viễn chơi sau đó đi Thành phố Ninh Bình tìm nơi bán xe. Kh điều khiển xe mô tô chở T đi qua cầu vượt Thanh Bình, theo Quốc lộ 10 về hướng huyện Yên Khánh, khi đi qua cầu vượt được khoảng 02 km, cả hai vào cửa hàng mua bán xe máy V Tuyết ở Phố TS, phường BD, thành phố Ninh Bình do ông Phạm Văn V làm chủ. Kh và T dừng xe trước cửa hàng, T hỏi ông V “Ở đây có mua xe không chú”, ông V trả lời “Có, dắt xe vào đây”. Kh dắt xe mô tô lên vỉa hè trước cửa hàng, ông V xem xe mô tô và hỏi giấy tờ đăng ký xe. T lấy giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn Tr đưa cho ông V xem, ông V xem xong hỏi “Xe này giấy tờ đăng ký tên ai, có chính chủ không”, Kh nói “Không chính chủ nhưng có giấy tờ hợp pháp của chủ xe”, T nói “Xe này cháu mua lại của bạn nên chưa sang tên” và lấy bản photo chứng thực giấy chứng minh nhân dân mang tên Phạm Thế T đưa cho ông V. Ông V tin lời T và Kh nên đồng ý mua xe với giá 31.200.000 đồng. Sau khi thống nhất bán xe, ông V và T làm giấy tờ mua bán, T ký vào giấy bán xe, nhận số tiền 31.200.000 đồng rồi cùng Kh đi taxi về thành phố Tam Điệp, cả hai cùng nhau tiêu sài hết số tiền bán xe trong khoảng thời gian 20 ngày.

Sau khi cho T mượn xe mô tô, anh Tr chờ ở quán nước Thành Khuyên không

thấy T quay lại trả xe, Tr gọi điện thoại, nhắn tin cho T nhưng không được, đến nhà T tìm nhiều lần nhưng không gặp, đến ngày 16/12/2019 anh Tr làm đơn trình báo đến Công an huyện Yên Mô.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 07 ngày 18/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình kết luận: Giá trị thực tế chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 35B2-36779 màu trắng-đen-đỏ tại thời điểm ngày 30/09/2018 trị giá 40.680.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 09 tháng 04 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố Phạm Thế T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự, Vũ Văn Kh về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thế T khai nhận: Do không có tiền tiêu sài cá nhân nên trong lúc ngồi uống nước cùng nhóm bạn ở quán nước Thành Khuyên, T nảy sinh ý định mượn xe máy của một trong số người đang ngồi uống nước để đem bán lấy tiền tiêu sài. Lúc đầu, T hỏi mượn xe Dũng nhưng xe Dũng hết xăng nên T hỏi mượn xe Tr. Sau khi mượn được xe, T không đi bán điện thoại như đã nói mà gọi điện cho Kh để tìm cách bán xe. T lên đón Kh ở Hải Dương đến đêm thì cả hai về đến Ninh Bình và về nhà Kh ngủ. Ngày hôm sau thì cả hai mang xe đi bán tại cửa hàng xe máy V Tuyết được 31.200.000 đồng và cùng nhau tiêu sài hết số tiền trên. Sau khi hết tiền, T đi về nhà và sau đó vào miền Nam làm.

Bị cáo Vũ Văn Kh khai: Chiều ngày 30/9/2018 khi bị cáo đang ở Hải Dương thì nhận được điện thoại của T hỏi bị cáo đang ở đâu, bị cáo vừa trả lời ở Hải Dương thì điện thoại mất sóng, sau đó T gọi lại và bảo tao vừa mượn được cái xe có giấy tờ mày về bán cùng tao, bị cáo đồng ý và cho T địa chỉ đang làm việc ở Hải Dương để lên đón. Sau khi gặp nhau ở Hải Dương, cả hai đi xe máy về nhà bị cáo ở Tam Điệp để ngủ. Ngày hôm sau, T có đưa cho bị cáo xem đăng ký xe, thẻ ATM, giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn Tr, sau khi xem xong giấy tờ bị cáo hỏi T “Không phải xe của mày à”, T trả lời “Không phải xe của tao”, biết là xe T lừa mượn để mang đi bán nên bị cáo dặn T nếu người mua có hỏi thì nói xe mua của bạn chưa sang tên. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 1/10/2018, bị cáo cùng T đi về thành phố Ninh Bình bán xe tại cửa hàng xe máy V Tuyết được 31.200.000 đồng. Cả hai cùng nhau tiêu sài hết số tiền bán xe.

Trong quá trình điều tra người bị hại anh Nguyễn Văn Tr trình bày: anh và T có quen biết nhau do chơi cùng một số người bạn, khoảng 15 giờ 30 ngày 30/9/2018 khi cả nhóm đang ngồi uống nước, T hỏi anh “Xe còn nhiều xăng không, cho tôi mượn xe khoảng 15 phút lên trên kia lấy tiền”, anh đồng ý cho T mượn chiếc xe máy Yamaha loại exciter. Anh cùng các bạn ngồi đợi T quay lại trả xe khoảng 3 đến 4 giờ đồng hồ nhưng không thấy, liên lạc với số điện thoại của T nhưng T không nghe máy. Sau đó anh và các bạn lên nhà T tìm nhiều lần nhưng không gặp nên anh đã làm đơn trình báo nội dung sự việc với cơ quan Công an. Trong quá trình cơ quan Công an làm việc,

bố mẹ của T và Kh đã bồi thường cho anh giá trị chiếc xe là 38.000.000 đồng, tài sản là chiếc ví, một số giấy tờ T lấy của anh nhưng làm mất, anh đã làm lại nên anh không có ý kiến gì về việc bồi thường thiệt hại nữa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố để xét xử bị cáo Phạm Thế T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự, Vũ Văn Kh về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; Điều 38; điểm b, i, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Thế T từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; Điều 38; điểm b, i, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn Kh từ 15 (Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng tù.

Vật chứng của vụ án: Giấy tờ mua bán xe giữa ông V và T và giấy đăng ký xe do ông V giao nộp đã được đưa vào hồ sơ vụ án. Chiếc xe máy Yamaha loại exciter không thu hồi được, ví giả da và giấy tờ của anh Tr, T làm mất nên không có cơ sở xử lý.

Trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo T, Kh đã tác động để gia đình bồi thường giá trị bằng tiền của chiếc xe cho anh Tr, anh Tr không có ý kiến gì về vấn đề bồi thường thiệt hại, không yêu cầu gì đối với tài sản là chiếc ví và giấy tờ đã mất, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Kh1 và bà B không yêu cầu giải quyết đối với số tiền đã bỏ ra để bồi thường cho anh Tr nên không xem xét.

Về án phí: Áp dụng Điều 136, Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH về án phí, lệ phí: Buộc các bị cáo T, Kh mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo T, bị cáo Kh: Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được Tr tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Phạm Thế T, Vũ Văn Kh đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản

cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận: Do không có tiền tiêu sài cá nhân nên Phạm Thế T đã nảy sinh ý định lừa đảo để chiếm đoạt tài sản. Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 30/09/2018 tại quán nước Thành Khuyên thuộc thôn Đông Đoài, xã YL, huyện YM, T nói dối anh Nguyễn Văn Tr để anh Tr giao chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 35B2-36779 của mình cho T mượn, sau đó T mang đi bán được 31.200.000 đồng. Theo Bản Kết luận định giá tài sản số 07 ngày 18/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình kết luận: Giá trị thực tế chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 35B2-36779 màu trắng-đen-đỏ tại thời điểm ngày 30/09/2018 trị giá 40.680.000 đồng. Bị cáo T là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện để chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của Phạm Thế T đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

“Điều 174. Tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản:

1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...”

Vũ Văn Kh biết rõ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 35B2-36779 do Phạm Thế T chiếm đoạt được của anh Nguyễn Văn Tr nhưng vẫn thông nhất cùng T mang đi bán lấy số tiền 31.200.000 đồng để cùng nhau tiêu sài. Hành vi của Vũ Văn Kh đã phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

“Điều 323. Tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có:

1. Người nào không hứa hẹn trước mà chứa chấp, tiêu thụ tài sản biết rõ là do người khác phạm tội mà có, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...”

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô truy tố các bị cáo Phạm Thế T và Vũ Văn Kh về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

- Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện, các bị cáo đã tác động

để gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người bị hại. Các bị cáo T, Kh phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo. Vì vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tiền án: Các bị cáo không có tiền án.

- Tiền sự: Bị cáo Phạm Thế T có 02 tiền sự: Ngày 05/11/2019 bị Công an Thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, đã chấp hành xong ngày 12/11/2019. Ngày 20/12/2019 bị Công an xã ĐS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Vũ Văn Kh có 01 tiền sự: Ngày 08/05/2019 Công an thành phố Tam Điệp, Ninh Bình xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”, bị cáo chưa chấp hành.

- Nhân thân: Bị cáo Phạm Thế T đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính do vi phạm pháp luật: Ngày 06/03/2014, Công an thị xã Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 30, xử phạt 100.000 đồng về hành vi “Xúc phạm danh dự nhân phẩm của người khác”, chấp hành xong ngày 02/04/2014.

[4] Xét tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo T đã nhiều lần có hành vi vi phạm pháp luật bị xử lý hành chính, bị cáo Kh cũng đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng chưa chấp hành điều đó thể hiện các bị cáo là người khó giáo dục, cải tạo; hơn nữa hành vi phạm tội của của các bị cáo trong vụ án thể hiện thái độ công khai, ý thức coi thường pháp luật, coi thường quy tắc của đời sống xã hội, do đó cần xử phạt mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo thành người có ích cho xã hội. Khi lượng hình cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

01 giấy mua bán xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 35B2-36779 giữa ông Phạm Văn V và Phạm Thế T do ông V giao nộp được đưa vào hồ sơ vụ án.

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 35B2-36779 cùng giấy đăng ký xe, Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm vật chứng nhưng không thấy nên không có cơ sở để xử lý, sau này nếu có Tr chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

01 chiếc ví và số giấy tờ gồm 01 chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM đều mang tên Nguyễn Văn Tr, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy; Số tiền

31.200.000 đồng do bán xe mô tô mà có, bị cáo T và Kh đã tiêu sài cá nhân hết; 02 chiếc điện thoại và 02 sim điện thoại T và Kh đã sử dụng để liên lạc với nhau đi bán xe mô tô, các bị cáo khai đã làm mất; Cơ quan cảnh sát điều tra không thu giữ được, do đó không có cơ sở để xử lý.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, Phạm Thế T và Vũ Văn Kh đã tác động để gia đình bồi thường cho anh Nguyễn Văn Tr giá trị bằng tiền của chiếc xe mô tô là 38.000.000 đồng, anh Tr đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu gì khác. Bà Phạm Thị B và ông Vũ Văn Kh1 không yêu cầu các bị cáo phải hoàn lại số tiền đã bỏ ra để bồi thường cho người bị hại. 01 chiếc ví giả da và số giấy tờ gồm 01 chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM đều mang tên Nguyễn Văn Tr mà T làm mất, anh Tr cũng không yêu cầu T phải bồi thường, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Ông Phạm Văn V, anh Nguyễn Trung H, anh Hoàng Thế Đ có hành vi mua bán chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 35B2-36779, chị Trương Thị H có hành vi rút hồ sơ đăng ký đối với chiếc xe mô tô nhưng ông V, anh H, anh Đ, chị H đều không biết chiếc xe mô tô do Phạm Thế T phạm tội mà có. Do đó hành vi của ông Phạm Văn V, anh Nguyễn Trung H, anh Hoàng Thế Đ, chị Trương Thị H không vi phạm pháp luật.

[8] Về án phí: Do bị tuyên có tội nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thế T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, bị cáo Vũ Văn Kh phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Thế T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 27/12/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn Kh 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 04/03/2020.

2. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Phạm Thế T và Vũ Văn Kh mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Ấn xử sơ thẩm công khai, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 20/05/2020; Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình (1);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (1);
- VKSND huyện Yên Mô (1);
- Công an huyện Yên Mô (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Ninh Bình (1);
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mô (1);
- UBND xã Đông Sơn, TP Tam Điệp (1);
- Bị cáo (2);
- Người bị hại (1);
- Người có QL&NV liên quan (5);
- Lưu Hồ sơ (1);
- Lưu VP (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
PHẠM DIỆU OANH**

(Đã ký)

